TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 10 - 01 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhiễu

2. Bà Phạm Thị Láng

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Tho - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa***: Bà Doãn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 10/01/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2024/TLST-HS ngày 15/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2024/QĐXXST-HS ngày 28/11/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2024/HSST-QĐ ngày 12/12/2024 đối với bị cáo:

ĐẶNG TRUNG K, sinh ngày 30/9/1983 tại tỉnh Thái Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 05, ngõ 90 T, tổ 15, phường B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Chỗ ở trước khi bị bắt: Số nhà 202, khu B, tổ 5, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; CCCD số 034083012265; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đặng Văn K và bà Nguyễn Thị Đ; vợ đã ly hôn: chị Lưu Hà A; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 152/QĐ/XPVPHC ngày 27/3/2009 của Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Đặng Trung K 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong tại Biên lai số 0004414 ngày 03/4/2009.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2024, đến ngày 21/8/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. *(Có mặt)*

***- Người làm chứng*:** Chị Phùng Bích T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Số 132, phố B, phường N, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. *(vắng mặt)*

***- Người chứng kiến**:*

1. Ông Trần Ngọc D, sinh năm 1968; nơi cư trú: Số nhà 78, ngõ 06, tổ M, thị trấn V, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. *(vắng mặt)*

2. Anh Trần Xuân T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Thôn D, xã D, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 15/8/2024, tại đường Quốc lộ 10 thuộc địa phân thôn T, xã S, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Đặng Trung K bị tổ công tác Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình yêu cầu kiểm tra người, thu giữ trong túi quần sooc bên trái phía trước K đang mặc 01 túi nilon trong suốt có khóa kẹp bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt. K khai nhận là ma túy đá, K cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tiến hành kiểm tra xe mô tô biển số 30N4-4211 do K điều khiển, thu giữ trong cốp dưới yên xe 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế và 01 bật lửa ga đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, biên bản quản lý 01 chiếc xe mô tô và 01 đăng ký xe mô tô của K; trưng cầu giám định vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

Bản kết luận giám định số 1269/KL-KTHS ngày 19/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2126 gam (Không phẩy hai nghìn một trăm hai mươi sáu gam). Methamphetamine STT: 247 Danh mục IIC phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 và Nghị định 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 của Chính phủ.*

Về nguồn gốc số ma tuý bị quản lý, K khai mua ma tuý vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 15/8/2024 với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường gần cây xăng Phiệt Học thuộc xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, còn 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá do K tự chế; 01 bật lửa ga K mua để sử dụng ma túy, K để sẵn trong cốp xe. K cất giấu túi ma túy vào túi quần sooc bên trái phía trước đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng, khi chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Cáo trạng số 102/CT-VKSVT ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố Đặng Trung K về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Trung K phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Trung K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2024. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma tuý quản lý của bị cáo được hoàn trả sau giám định trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 1269/KL-KTHS ngày 19/8/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng. Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS, màu sơn đen, biển số 30N4-4211, đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô đã bị rách nát. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã truy tố, không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 15/8/2024, tại đường Quốc lộ 10 thuộc thôn T, xã S, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Đặng Trung K đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 túi ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,2126 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 Có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đặng Trung K là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, ngoài ra còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy gây ra những tác hại khôn lường cho sức khoẻ, trí tuệ người sử dụng, là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma tuý, biết rõ việc Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma tuý, nhưng do nghiện ma tuý nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc để cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Đặng Trung K không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, năm 2009, bị cáo bị Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải.

[5] Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Cần xử phạt bị cáo Đặng Trung K hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cải tạo cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên toà để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Xét thấy, bị cáo Đặng Trung K có công việc và thu nhập không ổn định, bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy quản lý của bị cáo hoàn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng quản lý của bị cáo không còn giá trị, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu huỷ.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu sơn đen, biển kiểm soát 30N4-4211 số máy JC43E-1469683, số khung RLHJC4310AY6668335, quá trình điều tra xác định do chị Phùng Bích T đăng ký sở hữu, năm 2017, chị Thủy đã bán chiếc xe mô tô trên cho một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ ở khu vực thành phố Hà Nội. K khai: Khoảng năm 2022, K mua lại chiếc xe mô tô trên với giá 5.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết ở khu vực thành phố Hà Nội để làm phương tiện đi lại nhưng không viết giấy tờ mua bán, không làm thủ tục sang tên đổi chủ, chỉ giao đăng ký xe. Kết quả giám định số khung, số máy của xe mô tô biển kiểm soát 30N4-4211 thể hiện: Tại thời điểm giám định, hàng chữ, chữ số đóng trên khung xe và thân máy xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu sơn đen, gắn biển số 30N4-4211 không bị tẩy xóa, sửa chữa, đục lại. Xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu sơn đen, gắn biển số 30N4-4211 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Chị Thủy không có ý kiến gì về chiếc xe trên. Vì vậy, cần tuyên trả lại chiếc xe mô tô trên và 01 đăng ký xe mô tô đã bị rách nát cho bị cáo.

[8] Về người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không quen biết, không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Trung K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Trung K 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu hủy 0,1571 (không phẩy một nghìn năm trăm bảy mươi mốt) gam ma túy, loại Methamphetamine quản lý của Đặng Trung K hoàn trả sau giám định, niêm phong trong phong bì số 12695/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 bật lửa ga đã qua sử dụng.

3.2 Trả lại cho bị cáo Đặng Trung K 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS, màu sơn đen, biển kiểm soát 30N4-4211, đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô đã bị rách nát.

(*Chuyển 01 đăng ký xe mô tô đã bị rách nát cơ quan điều tra chuyển kèm theo hồ sơ vụ án sang cơ quan thi hành án dân sự huyện Vũ Thư quản lý để thi hành quyết định bản án. Các vật chứng khác của vụ án Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư đã quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và phiếu nhập kho đề ngày 15/11/2024).*

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Trung K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Trung K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10/01/2025).

Nơi nhận:
- Bị cáo; Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS Công an huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Thái Bình (gửi qua Công an huyện Vũ Thư)
- Lưu Hồ sơ vụ án; Lưu HCTP./.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Bình